



BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty nhiệm kỳ (2016-2020); Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng kế hoạch 5 năm 2021-2025

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I-Đặc điểm tình hình:

Năm 2020 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nguy hiểm gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế trong nước và thế giới, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cả về doanh thu lợi nhuận, thu nhập của người lao động, ảnh hưởng đến phương án sản xuất kinh doanh và tạo ra áp lực rất lớn đến sự quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Xong nó cũng mở ra cơ hội cho Công ty tổ chức cơ cấu lại ngành nghề SXKD. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và chiến lược sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc Công ty đã kiên định thực hiện việc kiện toàn lại bộ máy quản lý, sắp xếp lại tổ chức của Công ty đảm bảo tinh gọn và hiệu quả trong điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã quyết liệt, toàn tâm, toàn ý vì sự phát triển của Công ty. Bước đầu đã khắc phục và vượt qua nhiều khó khăn, thử thách hoàn thành tốt nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra.

II- Báo cáo tài chính năm 2020:

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được lập theo đúng các quy định của pháp luật về chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và đúng theo thời gian quy định gồm:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đánh giá như sau:

“Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần quản lý Đường sông số 3 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán

doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp”.

III. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2015
- Bảo toàn vốn của doanh nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng năm theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.
- Thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, trả lương, đóng bảo hiểm cho người lao động đạt 100% và đúng thời gian quy định, cải thiện điều kiện môi trường làm việc tốt hơn.
- Đảm bảo an toàn lao động, chăm lo sức khỏe cho người lao động; Giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài sản phương tiện thiết bị, báo hiệu trên tuyến quản lý không để xảy ra mất mát.
- Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác truyền thống với Cục ĐTNĐ Việt Nam, Bộ GTVT các khách hàng, đối tác chiến lược trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như các Ban quản lý dự án để đảm bảo doanh thu và ổn định việc làm cho người lao động.

IV. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty:

Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng năm 2020 tiếp tục là một năm hoạt động SXKD có hiệu quả, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Một số chỉ tiêu cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị Quyết 2020	Thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	Triệu	42.500	54.185
2	Lợi nhuận trước thuế	-		7.817
3	Lợi nhuận sau thuế	-	6.402	6.606
4	Tỷ lệ cổ tức	%	6,0	6,0
5	Nộp thuế cho Nhà nước	Triệu		4.732
6	Thu nhập BQ người/tháng	Triệu		10,5

V. Một số đánh giá so với Nghị quyết

- Tổng doanh thu đạt 54.185 triệu bằng 127,4%
 - Lợi nhuận sau thuế đạt 6.606 triệu bằng 103,1 %
 - Nộp ngân sách Nhà nước: 4.732 triệu đồng
 - Thu nhập bình quân: đạt 10,5 triệu đồng/người/tháng
- * Tóm lại trong năm 2020 tuy gặp nhiều khó khăn song nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển ổn định, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, nộp thuế cho nhà nước và thu nhập của người lao động đều đạt và vượt các chỉ tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHẦN II

TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NHIỆM KỲ (2016-2020)

Tổng kết 5 năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi, khó khăn, những thành công và hạn chế cơ bản sau đây:

I-Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi:

- Nhờ ký được các hợp đồng quản lý, bảo trì điều tiết ĐBGT đường thủy ổn định hàng năm với Cục Đường thủy nội địa Việt Nam .

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và người lao động có trách nhiệm cao. Công ty có truyền thống trên 50 năm thực hiện công tác quản lý, bảo trì ĐTNĐ. Tập thể CBCNV-LĐ có truyền thống đoàn kết, gắn bó từ Văn phòng Công ty tới các đơn vị trực thuộc. Ngoài ra, Công ty còn được sự quan tâm giúp đỡ, ủng hộ của các đơn vị trong và ngoài ngành, đặc biệt là Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; UBND thành phố Hạ Long, các Sở, ban ngành và UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Địa bàn hoạt động của công ty thuộc tỉnh Quảng Ninh- nằm trong tam giác phát triển kinh tế phía Bắc mạnh về du lịch, dịch vụ sửa chữa đóng mới tàu, thuyền... đây là cơ hội tốt để đơn vị mở mang ngành nghề và phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ.

2. Khó khăn:

- Nguồn lực, cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty còn hạn chế, chưa tạo được sự bứt phá dẫn đến năng lực cạnh tranh toàn Công ty còn yếu. Phương tiện phục vụ cho sản xuất kinh doanh còn nghèo nàn, đội ngũ phương tiện đông nhưng công suất nhỏ chỉ phù hợp với công tác đảm bảo giao thông, không khai thác được trong kinh doanh vận tải. Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh đang trong giai đoạn đầu tư, muốn đưa vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh phải cần nguồn vốn đầu tư lớn và quỹ thời gian dài.

- Các Trạm quản lý ĐTNĐ do đặc thù và truyền thống ngành chủ yếu thực hiện nhiệm vụ đảm bảo giao thông nên nằm trải dài theo các tuyến ĐTNĐ đơn vị quản lý, cách xa Công ty, xa các trung tâm kinh tế nên không thuận lợi cho việc tập trung nguồn lực để mở rộng hoạt động SXKD.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID – 19 kéo dài dẫn đến một số ngành nghề của Công ty như: Du lịch, khách sạn và dịch vụ khác bị ảnh hưởng nghiêm trọng hầu như đóng cửa không hoạt động trong hơn một năm qua, dẫn đến doanh thu hàng năm sụt giảm mạnh.

II- Thành công và những mặt còn hạn chế

1. Thành công:

Nhân thức đầy đủ những thuận lợi, khó khăn xuất phát từ đặc điểm tình hình đơn vị, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, tập thể người lao động và cổ đông trong Công ty đã xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh và các giải pháp phù hợp với năng lực thực tế của công ty. Sau 5 năm đã đạt được những thành công trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1.1 Sản xuất kinh doanh chính: (Quản lý, bảo trì; điều tiết ĐBGT Đường thủy nội địa Quốc gia)

- Công ty luôn xác định công tác quản lý, bảo trì; điều tiết đảm bảo giao thông ĐTNĐ phục vụ giao thông vận tải vừa là ngành nghề chính, vừa là nhiệm vụ chính trị nên dù bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào cũng quyết tâm phấn đấu đảm bảo luồng tuyến an toàn thông suốt. Trong 5 năm mặc dù lưu lượng vận tải thông qua trên các tuyến ĐTNĐ Quốc gia đơn vị quản lý liên tục tăng cao cả về số lượt phương tiện và tổng trọng tải. Xong đơn vị vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến luồng được giao quản lý không để xảy ra tai nạn giao thông ĐTNĐ do lỗi của công tác quản lý gây nên

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 5 năm (2016-2020)

Sau 5 năm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị liên tục phát triển ổn định và có hiệu quả: Doanh thu và lợi nhuận năm sau luôn cao hơn năm trước, hoàn thành các chỉ tiêu đảm bảo việc chi trả cổ tức cho các cổ đông theo nghị quyết đại hội cổ đông. Đảm bảo đời sống việc làm và thu nhập cho người lao động ở mức khá, nộp thuế cho nhà nước đầy đủ theo quy định. Ngoài việc bảo toàn được vốn của các cổ đông, công ty còn thiết lập được các quỹ để hỗ trợ phát triển sản xuất và chăm lo đời sống người lao động

Tổng hợp các chỉ tiêu SXKD trong 5 năm 2016-2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện các năm				
			2016	2017	2018	2019	2020
1	Doanh thu		35.245	59.220	47.022	49.570	54.185
2	Lợi nhuận sau thuế	-	6.793	10.141	6.182	7.978	6.606
3	Tỷ lệ cổ tức	đồng/cP	6	7	7	6	6
4	Nộp thuế cho nhà nước	Triệu	4.119	5.342	4.706	4.847	4.732
5	Tổng quỹ lương thực hiện	Triệu	7.151	8.013	7.101	7.835	9.603
6	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu	6	6,8	8,2	9,3	10,5

1.3. Kết quả về Đầu tư cơ sở hạ tầng:

- Trong 5 năm Công ty đã đầu tư mua, sửa chữa nâng cấp khách sạn tại số 4 Phát Lộc; góp vốn liên danh xây dựng khu nhà dịch vụ, thương mại và khách sạn tại khu B (đất dịch vụ); mua sắm phương tiện đảm bảo giao thông và dịch vụ. Tổng kinh phí 39,45 tỷ đồng .

STT	Hạng mục	Kinh phí (Tỷ đồng)	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện (năm)	Ghi chú (tỷ lệ)
1	Mua, sửa chữa nâng cấp khách sạn tại số 4 Phát Lộc, P Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, HN	22	SXKD	02	
2	Góp vốn liên danh đầu tư xây dựng Dự án công trình nhà dịch vụ thương mại và khách sạn tại P. Hồng Hà, TP Hạ Long	6,45/15,7	Góp vốn LD	03	25%
3	Đầu tư mua sắm phương tiện phục vụ ĐBGT và dịch vụ	11,0	SXKD		

1.4. Công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, cổ động trong công ty và ủng hộ các hoạt động xã hội.

Tuy còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh xong Công ty vẫn đảm bảo ổn định việc làm và đời sống cho người lao động, mọi chế độ như mua bảo hiểm, bảo hộ lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, vì vậy tổng kết qua các năm Công ty không có đơn thư tố cáo và khiếu nại.

1.5. Chấp hành chế độ chính sách và pháp luật của nhà nước.

Trong 5 năm qua đơn vị đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và chính sách theo quy định của Nhà nước, đặc biệt trong việc đóng thuế và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

1.6. Đặc biệt sự kiện ngày 21/8/2017 Công ty lên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (mã chứng khoán: DS3) đây là Công ty duy nhất thực hiện công tác quản lý, bảo trì ĐTNĐ của Cục Đường sông Việt Nam (nay là Đường thủy nội địa Việt Nam) có mặt trên thị trường chứng khoán sau khi Nhà nước thoái hết vốn, đánh dấu một bước tiến dài của Công ty.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những thành công nêu trên hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị trong 5 năm qua cũng còn những mặt tồn tại, hạn chế sau:

- Xuất phát điểm từ một đơn vị hành chính sự nghiệp thí điểm, chuyển thành Công ty cổ phần, là một trong 5 Công ty được Nhà nước thoái hết vốn để trở thành Công ty 100% vốn tư nhân và là Công ty quản lý, bảo trì ĐTNĐ đầu tiên trong cả nước lên sàn giao dịch chứng khoán. Do chưa có tiền lệ, vì vậy việc lên sàn sớm của Công ty tuy đúng hướng nhưng chưa chín muồi, vì vậy chưa mang lại kết quả như mong muốn so với chỉ tiêu ban đầu đặt ra;

- Do ảnh hưởng hệ tư tưởng thời bao cấp, dẫn đến trình độ, năng lực của bộ máy quản lý điều hành, công nhân lao động còn yếu, vì vậy các quyết định đưa ra chưa tạo được đột phá mang tầm chiến lược để xây dựng và phát triển Công ty.

PHẦN III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN 5 NĂM (2021-2025)

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 là cơ sở và đặt nền tảng cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, năm đầu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở phân tích đặc điểm tình hình thực tế và năng lực sản xuất kinh doanh của đơn vị; Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2021-2025), với các nội dung sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Kế hoạch sản lượng và một số chỉ tiêu chính trong năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu:	Triệu đồng	45.000
2	Lợi nhuận trước thuế	-	7.900
3	Lợi nhuận sau thuế	-	6.500
5	Nộp thuế cho nhà nước	Triệu đồng	4.700
6	Tỷ suất lợi tức/cổ phần	%	6,00
7	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu	11,5

II – Định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển 5 năm (2011-2015)

1. Ưu tiên đầu tư cho nhiệm vụ chính (công tác quản lý, bảo trì; điều tiết đảm bảo giao thông ĐTNĐ). Đảm bảo luồng lạch an toàn thông suốt không để xảy ra tai nạn giao thông do lỗi của công tác quản lý gây ra. Thực hiện tốt các hợp đồng quản lý, bảo trì ĐTNĐ và điều tiết đảm bảo giao thông đã ký kết với Cục ĐTNĐ Việt Nam và các đối tác chiến lược.

2. Công tác SXKD dịch vụ: Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng phương tiện thiết bị, cơ sở vật chất để khôi phục lại khi hết dịch gồm: Dịch vụ nghỉ đêm, khách sạn và dịch vụ cung cấp nước sạch, quản lý, bảo trì hệ thống báo hiệu Ban quản lý vịnh Hạ Long.

3. Về đầu tư: Quyết liệt để cơ cấu lại các khoản đầu tư, nhằm hoàn thành để đưa công trình: Nhà dịch vụ, thương mại và khách sạn và công trình: Nhóm nhà ở và công trình hỗn hợp (khách sạn, dịch vụ, văn phòng) vào khai thác đúng kế hoạch.

4. Công tác tài chính:

- Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ để bố trí đủ vốn cho công trình trọng điểm.
- Bảo toàn vốn của các cổ đông, phân đầu tư từ năm 2023 ÷ 2025 trả cổ tức mỗi năm tăng 1%. Thu nhập của người lao động năm 2025 đạt 15 triệu đồng/người/tháng.

5. Tăng cường sự đoàn kết nhất trí, sự phối kết hợp giữa Chi bộ đảng, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, BCH Công đoàn, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của các đơn vị trong và ngoài ngành, phát huy lợi thế ngành, lợi thế địa bàn, để đẩy mạnh phát triển SXKD dịch vụ.

III – Kết luận và Kiến nghị:

Sau 05 năm hoạt động, mặc chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng, suy thoái kinh tế toàn cầu. Đặc biệt do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID – 19 từ năm 2020 đến nay, cùng với những bất cập về cơ chế, chính sách chưa được tháo gỡ kịp thời, xong Công ty đã vượt qua những khó khăn, thách thức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD, đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, doanh thu, lợi nhuận, nộp thuế cho Nhà nước và cổ tức trả cho cổ đông đều đạt và vượt so với Nghị quyết, bảo toàn được vốn, giữ vững sự ổn định và vị thế của Công ty trên thương trường.

Phát huy những thành tích đã đạt được để tạo điều kiện cho Công ty tiếp tục phát triển ổn định và bền vững, Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

- 1/ Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021;
- 2/ Thông qua định hướng kế hoạch phát triển SXKD 5 năm (2021-2025);
- 3/ Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty;

4/ Thông qua việc chuyển kế hoạch Công ty mua vào từ 2 đến 3 triệu cổ phiếu của Công ty trong 02 năm (2020-2021) sang thực hiện trong nhiệm kỳ (2021-2025) để tái cấu trúc lại Công ty theo định hướng bền vững, giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện;

5/ Thông qua việc để Bà Bùi Thị Huệ vợ ông Phạm Văn Phả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty được mua vào 200.000 cổ phiếu của Công ty do năm 2020 chưa thực hiện xong;

6/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 và định hướng kế hoạch phát triển SXKD 5 năm (2021-2025), kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 thông qua.

Xin kính chúc các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Việt Loan



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 123 / BCHĐQT – CTC PDS3

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CHIA CỐ TỨC NĂM 2020**

Căn cứ báo cáo kiểm toán số 2906.01.04/BCTC-NVT2 ngày 25/03/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP quản lý đường sông số 3.

Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ Báo cáo tài chính năm 2020 và tóm tắt các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo và dự kiến phân phối lợi của công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm 2020	Số cuối năm 2019
A – Tài sản			
A – Tài sản ngắn hạn	100	68.622.899.859	58.163.600.691
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3.833.974.785	6.013.042.390
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	61.909.684.026	50.175.486.280
IV. Hàng tồn kho	140	2.879.241.048	1.975.072.021
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		
B – Tài sản dài hạn			
II – Tài sản cố định	220	31.838.919.702	29.125.775.246
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14.158.179.702	11.445.035.246
- Nguyên giá	222	35.468.607.725	30.143.609.308
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(21.310.428.023)	(18.698.574.062)
3. Tài sản cố định vô hình	227	17.680.740.000	17.680.740.000
- Nguyên giá	228	17.680.740.000	17.680.740.000
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	9.438.213.948	834.676.990
V. Tài sản dài hạn khác	260	1.154.982.983	800.187.263
Cộng	270	165.020.275.814	143.639.499.513
B – Nguồn vốn			
A – Nợ phải trả (300=310+330)	300	49.429.087.752	28.052.936.786
I. Nợ ngắn hạn	310	33.411.348.577	22.988.273.037
II. Nợ dài hạn	330	16.017.739.175	5.064.663.749
B - Nguồn vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400	115.591.188.062	115.586.562.727
I. Vốn chủ sở hữu	410	115.591.188.062	115.586.562.727
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	106.697.300.000	106.697.300.000
2. Vốn khác	414		
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	2.155.617.066	655.617.066

4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	6.738.270.996	8.233.645.661
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
Cộng	440	165.020.275.814	143.639.499.513
C - Kết quả kinh doanh			
1 - Tổng doanh thu		54.301.447.005	50.269.423.671
+ Doanh thu bán hàng		54.185.288.830	49.570.318.147
+ Doanh thu từ HĐ tài chính		116.158.175	33.751.569
+ Thu nhập khác			665.353.955
2 Tổng chi phí(gồm cả chi phí thuế TNDN)		47.694.983.670	42.290.581.280
3 - Tổng lợi nhuận sau thuế năm nay		6.606.463.335	7.978.842.391
4- Phân phối lợi nhuận			
- Trích lập các quỹ			
+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm nay		6.432.996	250.324.674
+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm trước		131.807.661	254.803.270
+ Quỹ đầu tư phát triển			2.393.652.717
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi		330.000.000	
+ Quỹ thưởng ban điều hành			
- Số tiền để chia cổ tức		6.401.838.000	5.334.865.000
+ Chia cổ tức (đồng/1CP) Vốn: 10.669.730 CP			
D - Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1- Tỷ suất lợi nhuận /doanh thu (%)		12,16%	16,09%
2 - Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (%)		6,2%	6,9%
3 - Tổng số nợ phải trả/Vốn CSH		46,32%	24,27%
4 - Tổng quỹ lương thực hiện (Tổng quỹ lương thực hiện đến thời điểm quyết toán)		9.603.086.772	7.835.619.579
5 - Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)		10.050.000	9.300.000

Trên đây là báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính và phương hướng chia cổ tức năm 2020 trình ĐHĐCĐ thông qua./

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Thị Việt Loan



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 122 /BCHĐQT – CTCPĐS3

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc trong năm 2020

I- Đặc điểm tình hình chung trong năm 2020:

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 22.03.000524 do Sở kế hoạch Đầu tư Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 04/ 01/ 2006; cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 08/07/2016 (Mã số doanh nghiệp số 5700102567, Vốn điều lệ: 106.697.300.000 đồng)

Năm 2020 dịch bệnh COVID -19 diễn biến phức tạp nguy hiểm gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế trong nước và thế giới, trong đó có hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài dẫn đến một số ngành nghề như: dịch vụ du lịch nghỉ đêm, khách sạn của công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng hầu như đóng cửa không hoạt động trong hơn một năm qua, dẫn đến doanh thu hàng năm sụt giảm khoảng 15 tỷ đồng (chiếm 25% tổng doanh thu của công ty).

Trước những khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty đã nỗ lực cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để ổn định tình hình đơn vị đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

II- Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị :

1. Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tiếp nối những kết quả đã đạt được năm 2019, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban giám đốc Công ty, cùng sự đồng lòng nhất trí của tập thể CBNVLD, được sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và của Quý cổ đông, Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3 đã thu được kết quả cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt 54.185 triệu bằng 127,4%
- Lợi nhuận sau thuế đạt 6.606 triệu bằng 103,1 %
- Việc làm cho người lao động: đạt 100%; Thu nhập bình quân người/tháng đạt 10,05 triệu bằng 100%, bằng 102,5% so với năm 2019

Trong năm 2020 Công tác quản lý điều hành tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục được duy trì ổn định, đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thu nhập của người lao động tăng so với năm trước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

2. Công tác quản trị:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban giám đốc điều hành, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban giám đốc kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

- Số lượng Nghị quyết ban hành trong năm 2020: 02 Nghị quyết

- Công ty đã triển khai thực hiện và tiến hành công bố thông tin đảm bảo theo đúng quy định của luật chứng khoán thông qua hệ thống công bố thông tin điện tử (trang web IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước và CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

- Trong công tác quan hệ cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện việc liên hệ với cổ đông và thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của công ty đến các cổ đông thông qua Website công ty.

- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

+ Tiếp tục tái cấu trúc Công ty và các đơn vị trực thuộc để bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tinh nhuệ và hiệu quả hơn

+ Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, nhất là giám sát trong các lĩnh vực: hoạt động tài chính – kế toán; công tác tổ chức – cán bộ và thực hiện vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

3. Triển khai các dự án đầu tư :

Thực hiện kế hoạch đầu tư trung và dài hạn

- Dự án công trình nhà dịch vụ thương mại và khách sạn tại phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long : Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến nay công trình mới thực hiện được 50% khối lượng, dự kiến Quý II năm 2022 hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Dự án: Nhóm Nhà ở và công trình hỗn hợp (Khách sạn, dịch vụ, văn phòng) tại phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long: Hiện nay công ty đang triển khai các thủ tục để trình cơ quan chức năng, phân đấu đến Quý I năm 2022 khởi công xây dựng.

III- Công tác điều hành của Ban giám đốc.

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Giám sát, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty thông qua các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc. Đôn đốc, kiểm tra các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, nội quy quy chế và các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế, quy định nhằm chuẩn hóa các mặt hoạt động của Công ty. Tăng cường công tác giám sát: soát xét, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các qui chế nội bộ để các qui chế này là các công cụ quản lý hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tiết kiệm chi phí, đảm bảo tính đúng, đủ, minh bạch rõ ràng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành. Phát hiện và xử lý kịp thời những bất cập trong hệ thống điều hành hoạt động của Công ty.

- Phát triển hoạt động kinh doanh phù hợp với các quy định của pháp luật và mô hình tổ chức hoạt động của công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, an toàn;

- Đổi mới công tác quản lý, củng cố tinh thần đoàn kết từ ban giám đốc đến cán bộ nhân viên. Thường xuyên đào tạo và củng cố chuyên môn... Phát triển công tác đoàn thể để tạo hiệu ứng phong trào, năng động, chuyên nghiệp..

IV-Chương trình hoạt động trong năm 2021:

Năm 2021, tình hình kinh tế thế giới và trong nước dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, do chịu ảnh hưởng của Đại dịch covid-19. Trong bối cảnh đó dự báo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 và các năm tới sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là đối với các lĩnh vực kinh doanh du lịch- dịch vụ cũng như các lĩnh vực liên quan đến vốn đầu tư công của Nhà nước.

Trên cơ sở nhận thức đầy đủ những khó khăn, thách thức, những ưu điểm và khuyết điểm trong quản lý điều hành, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc quyết tâm bám sát nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2021 để xây dựng chương trình hoạt động, tập trung khai thác mọi nguồn lực để mở rộng và đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận và đảm bảo các quyền và lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong công ty. Cụ thể:

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện bộ máy tổ chức, nhân sự với giải pháp tăng cường năng lực quản trị, điều hành và năng lực kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ, ý thức làm việc của các bộ phận, phòng ban khi thực hiện công việc được giao.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế trả lương, thưởng theo vị trí gắn với năng suất chất lượng hiệu quả công việc phù hợp với năng lực, sự cống hiến của người lao động với sự phát triển của công ty.

- Xây dựng chương trình, nội dung và duy trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của điều lệ công ty..

- Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm đảm bảo chất lượng theo đúng tiến độ.

- Chủ động xây dựng và thực hiện biện pháp tổ chức thi công trong công tác quản lý bảo trì ĐTNĐ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành.

- Chủ động trong việc tìm kiếm khách hàng tiềm năng, duy trì phát triển thị trường và khách hàng truyền thống trong công tác quản lý bảo trì, điều tiết hướng dẫn giao thông và xây dựng công trình đường thủy.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2020; Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng công ty, cùng với sự đoàn kết nhất trí của các cổ đông và người lao động; sự ủng hộ giúp đỡ của các cơ quan hữu quan, các đơn vị và các đối tác của công ty; Hội đồng quản trị và Ban giám đốc tin tưởng sẽ thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, tiếp tục xây dựng công ty ổn định và phát triển./.

Trên đây là báo cáo Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc trong năm 2020 trình ĐHĐCĐ thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Việt Loan



BÁO CÁO

Chi phí tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2020; Kế hoạch chi năm 2021

I. CHI PHÍ THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

1. Kế hoạch chi năm 2020

1.1 Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD

- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 27.000.000 đồng/người/tháng
- Lương Giám đốc: 26.000.000 đồng/người/tháng
- Lương Phó Giám đốc, Kế toán trưởng: 10.167.000 đồng/người/tháng
- Tổng kế hoạch chi năm 2020: 1.002.012.000 đồng

1.2 Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

a. Thù lao HĐQT

- Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 thành viên) bằng mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định tại Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính Phủ : 2.920.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên HĐQT không chuyên trách được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.920.000 \times 80\% = 2.336.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.920.000 \times 20\% = 584.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2020 là 140.160.000 đồng

b. Thù lao BKS

- Thù lao của BKS (03 Thành viên) bằng 70% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính Phủ: $70\% \times 2.920.000 = 2.044.000$, đồng /người/tháng.
- Hàng tháng thành viên BKS được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.044.000 \times 80\% = 1.635.200$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.044.000 \times 20\% = 408.800$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2020 là 73.584.000 đồng

2. Thực tế chi

Trong năm 2020 thực tế công ty đã chi kinh phí thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS cụ thể như sau:

2.1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban giám đốc

Tổng thực tế chi năm 2020 là: 1.002.012.000 đồng

2.2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

Tổng thực tế chi Thù lao của Thành viên HĐQT năm 2020 là: 140.160.000 đồng

Tổng thực tế chi Thù lao của BKS năm 2020 là: 73.584.000 đồng.

II. KẾ HOẠCH CHI NĂM 2021

Để có cơ sở cho việc chi trả tiền lương và mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2021 trước khi Đại hội cổ đông thường niên chính thức thông qua. Tại phiên họp HĐQT ngày 30/12/2020, HĐQT Công ty thống nhất xây dựng chi trả tiền lương và trả thù lao năm 2021 như sau:

1. Chi lương ban điều hành công ty gồm Chủ tịch HĐQT và Ban GD

- Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 32.230.000 đồng/người/tháng
 - Lương Giám đốc: 31.230.000 đồng/người/tháng
 - Lương Phó Giám đốc: 15.747.000 đồng/người/tháng
 - Kế toán trưởng: 15.697.000 đồng/người/tháng
- Tổng kế hoạch chi năm 2021: 1.327.812.000 đồng

2. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

c. Thù lao HĐQT

- Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 thành viên) bằng mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính Phủ : 3.070.000 đồng/người/tháng.
- Hàng tháng thành viên HĐQT không chuyên trách được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.070.000 \times 80\% = 2.456.000$ đồng/người/tháng.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $3.070.000 \times 20\% = 614.000$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2020 là 184.200.000 đồng

d. Thù lao BKS

- Thù lao của BKS (03 Thành viên) bằng 70% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) theo quy định 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính Phủ: $70\% \times 3.070.000 = 2.149.000$, đồng /người/tháng.
 - Hàng tháng thành viên BKS được thanh toán 80% mức thấp nhất của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.149.000 \times 80\% = 1.719.200$ đồng/người/tháng.
 - Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh sau khi kết thúc năm tài chính, công ty xem xét thanh toán 20% còn lại của mức lương tối thiểu vùng (vùng IV) = $2.149.000 \times 20\% = 429.800$ đồng/người/tháng.
- Tổng kế hoạch chi năm 2021 là 77.364.000 đồng

Các chi phí khác để phục vụ hoạt động được chi theo Quy chế nội bộ Công ty đã ban hành.

Trên đây là báo cáo chi phí tiền lương Ban điều hành và thù lao phục vụ hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch chi năm 2021 trình ĐHĐCĐ thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Thị Việt Loan



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 125/BCHĐQT - CTCPĐS3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 6 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3

- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 đã được kiểm toán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý đường sông số 3 kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2020 như sau::

- Hình thức chi trả: bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả: 6% (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ nhận được 600 đồng)
- Thời gian dự kiến chi trả: Sau khi Nghị quyết Đại hội cổ đông có hiệu lực.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chấp thuận thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Việt Loan



Quảng Ninh, ngày 06 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần QLDS Số 3.
- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần QLDS Số 3.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2020 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Ban Kiểm soát đã xây dựng qui chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều 47, điều 51, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Mặc dù các thành viên trong ban chưa được đào tạo nghiệp vụ đồng thời phải kiêm nhiệm nhiều việc nhưng với trách nhiệm được ĐHCĐ giao và sự giúp đỡ của HĐQT, phối hợp tạo điều kiện của Ban lãnh đạo Công ty, hợp tác và phối kết hợp chặt chẽ với Ban thanh tra nhân dân, UBKT Công đoàn Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2020 kết quả như sau :

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ Công ty, Pháp luật Nhà nước, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty

- Kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, sổ sách kế toán, chứng từ kế toán phát sinh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát thường xuyên công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty

- Theo dõi, giám sát việc quản lý, sử dụng phương tiện và trang thiết bị của Công ty.

- Phối kết hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra việc quản lý, bảo trì ĐTNĐ trên toàn tuyến Công ty quản lý.

- Kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng các công trình thi công.

- Thực hiện thanh tra báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty năm 2020, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021 trước khi trình Đại hội cổ đông.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát :

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã ban hành qui chế tổ chức và hoạt động; và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách và chỉ đạo các lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên họp định kỳ hàng tháng, quý, năm để kiểm điểm quá trình thực hiện.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành một cách hợp lệ, đúng trình tự và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020, đáp ứng yêu cầu quản lý và hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã chấp hành và thực hiện tốt các quy định của Pháp luật, các quyết định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Kết quả kiểm soát công tác tài chính Công ty:

2.1. Kiểm tra công tác tài chính kế toán:

- Lập chứng từ, mở sổ sách kế toán và hạch toán kế toán theo chế độ kế toán hiện hành. Chứng từ được ghi chép rõ ràng về nội dung và tài khoản hạch toán. Chứng từ được thẩm duyệt thanh toán theo đúng trình tự, quy định của Nhà nước và quy chế quản lý nội bộ của Công ty ban hành.

- Lưu trữ chứng từ khoa học theo từng loại, từng tháng nên dễ dàng tìm kiếm khi có yêu cầu.

- Sử dụng hệ thống tài khoản và biểu mẫu kế toán theo đúng chế độ kế toán Nhà nước hiện hành.

- Thực hiện lập và nộp các báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo đúng quy định.

2.2. Kiểm tra báo cáo tài chính:

- Lập báo cáo tài chính tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kế toán của Công ty.

- Báo cáo tài chính đã được lập đúng quy định, đầy đủ, kịp thời, các thông tin đầy đủ, minh bạch về tình hình tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kết quả thực hiện SXKD của năm 2020 như sau:

3. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh thực hiện năm 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện
A	Tổng doanh thu	54.185
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	54.185
2	Doanh thu hoạt động tài chính	
3	Thu nhập khác	
B	Tổng chi phí	46.111
1	Giá vốn hàng bán	37.198
2	Chi phí tài chính	116
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.539
3	Chi phí khác	258
C	Lợi nhuận kế toán trước thuế	8.075
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.210
E	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.606

III. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tập trung vào định hướng phát triển sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

- Tích cực tìm kiếm khách hàng để ký kết hợp đồng cung cấp các sản phẩm, dịch vụ nhằm tăng doanh thu cho đơn vị.

- Tích cực chỉ đạo, đưa ra các biện pháp tiết kiệm chi phí nhằm tăng thu lợi nhuận cho đơn vị.

- Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Nghị quyết năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành
- Tổng doanh thu	54.185	42.500	127,4%
- Lợi nhuận sau thuế	6.606	6.402	103,1%

Tổng doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đề ra:

Tổng doanh thu là 49.570 triệu đồng đạt 127,4 % so với Nghị quyết.

Lợi nhuận sau thuế là 7.978 triệu đồng đạt 103,1% so với Nghị quyết.

IV. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

V. Kết luận:

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo chức năng nhiệm vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, thông báo những bất cập trong việc thực hiện nội quy, quy chế nội bộ, việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của đơn vị và các bộ phận trực thuộc để HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty kịp thời chấn chỉnh, góp phần vào kết quả thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

- Năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu kiện nào.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ.

VI. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty:

- Tích cực tìm kiếm khách hàng, nghiên cứu đưa ra các quyết định nhằm đẩy mạnh phát huy lợi thế ngành, lợi thế địa bàn khu vực, mở rộng sản xuất và phát triển kinh doanh dịch vụ.

- Tích cực thu hồi đối với các khách hàng có công nợ kéo dài

- Tiếp tục xây dựng ban hành các quy chế để quản lý chặt chẽ các chi phí nhằm tăng lợi nhuận của Công ty.

VII. Phương hướng nhiệm vụ năm 2021:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 như sau:

- Thường xuyên, tranh thủ ý kiến chỉ đạo của BCH Đảng uỷ, phối kết hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các tổ chức đoàn thể, Ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt chức năng phản biện, giám sát, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, tăng cường kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán phát sinh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành điều lệ, nội quy, quy chế nội bộ của Công ty, các đơn vị, bộ phận và các cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý và cả năm 2021.

- Thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đã được phân công, thành viên Ban Kiểm soát phối hợp với cán bộ nghiệp vụ các phòng, tổ chức kiểm tra tuyến báo hiệu, phương tiện thiết bị thuộc các đơn vị quản lý, các công trình thực hiện theo hợp đồng để đánh giá đúng chất lượng của phương tiện, thiết bị và chất lượng, tiến độ thi công các công trình.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Nghị quyết của HĐQT Công ty và thực tế nhiệm vụ SXKD của Công ty để có kế hoạch hoạt động theo từng thời gian cụ thể.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Thanh Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ ĐƯỜNG SÔNG SỐ 3**

Số: 112/TB – CTCPĐSS3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 06 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần QLĐSS số 3

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý đường sông số 3 trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

1. Thành phần tham dự Đại hội: Các cổ đông có quyền dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2021

(Danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2021 theo Danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt vào ngày 28/05/2021)

2. Thời gian họp: 7^h30 ngày 29.6.2021 (Thứ ba)

3. Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 3 Công ty cổ phần Quản lý đường sông số 3, Phường Hồng Hà – Thành phố Hạ Long – Tỉnh Quảng Ninh.

4. Nội dung Đại hội cổ đông thường niên 2021.

- 4.1 Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động của công ty sau 5 năm (nhiệm kỳ 2016-2020); Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương án sản xuất kinh doanh tổng thể 5 năm 2021-2025
 - 4.2 Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc năm 2020
 - 4.3 Báo cáo công tác tài chính và báo cáo về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020, kế hoạch chi 2021
 - 4.4 Tờ trình về phương án chi trả cổ tức năm 2020 và sửa đổi Điều lệ công ty
 - 4.5 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021
 - 4.6 Bầu Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021-2025)
 - 4.7 Sửa đổi Điều lệ công ty
- Các nội dung quan trọng khác

5. Xác nhận tham dự Đại hội và nhận tài liệu:

- Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, Cổ đông phải **đăng ký, xác nhận việc tham dự đại hội trước 16h ngày 24/6/2021** qua số điện thoại thường trực: 0203.3835799/0904.441.163/02033838365. Cổ đông có quyền kiến nghị các vấn đề bằng văn bản, gửi về Công ty trước 16h ngày 24/6/2021.

- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội. Người được ủy quyền phải đăng ký qua số điện thoại thường trực: 0203.3835799/0904.441.163 **trước 16h ngày 24/6/2021**, Khi vào dự ĐHCĐ phải có

giấy ủy quyền bản gốc & CMND/CCCD bản sao của người ủy quyền và xuất trình CMND/CCCD bản gốc của người được ủy quyền. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

- Danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội, Giấy ủy quyền tham dự đại hội, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Đề nghị quý cổ đông truy cập trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ www.duongsong3.vn để nhận tài liệu

Trân trọng kính báo!

(Thông báo này thay cho Giấy mời)

Nơi nhận:

- Như trên
- Trung tâm lưu ký chứng khoán VN
- Sở GD&ĐT Hà Nội, UBCKNN
- Website công ty (Đăng TB)
- Lưu VT ,HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT-GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Phạm Văn Phả

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Công ty cổ phần quản lý đường sông số 3

Căn cứ Thông báo Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần QLĐS số 3 ngày 02 tháng 6 năm 2020

Tôi là:

Địa chỉ:

Số CMTND/CCCD.....docấp ngày

Là sở hữu.....cổ phần tại Công ty Cổ phần QLĐS số 3

Do điều kiện không thể tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

Nay ủy quyền cho:

Ông (Bà):

Địa chỉ:

Số CMTND/CCCD.....docấp ngày

Được thay mặt cho tôi dự đại hội cổ đông và biểu quyết tại phiên họp thường niên ngày 29/6/2021 và thực hiện quyền dự họp theo điều lệ công ty và thể lệ của ban tổ chức Đại hội cổ đông, tương ứng với số cổ phần.

Người ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Người nhận ủy quyền

(ký, ghi rõ họ tên)